

Số: 140/2019/QĐST-HNGĐ

V X, ngày 04 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019, giữa:

Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn T H, xã T Th, huyện S D, tỉnh Tuyên Quang và chị Phàn Lệ Ch; Sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn T S, xã M T, huyện V X, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh **Trần Văn Tr** và bị đơn chị **Phàn Lệ Ch**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh **Trần Văn Tr** và chị **Phàn Lệ Ch** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai bên tự thỏa thuận với nhau. Giao cháu Trần Gia Nh, sinh ngày 30/4/2017 cho chị Phàn Lệ Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nh cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn Tr

không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, tài sản riêng và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Văn Tr tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Tr đã nộp, trả lại cho anh Trần Văn Tr 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 01197 ngày 11/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V X, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện VX;
- Chi cục THADS huyện V X;
- UBND xã T Th, H. S D, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phương